

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Kinh tế

(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021
 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình*)

1. Thông tin chung về học phần

- **Tên học phần bằng tiếng Việt: KINH TẾ VĨ MÔ**
- Tên học phần bằng tiếng Anh: Macro economic
- Mã học phần: 0101000626. Số tín chỉ (Lý thuyết/thực hành/tự nghiên cứu): 3 (3,0,6)
 - Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Kinh tế
 - + Trình độ đào tạo: Đại học
 - + Hình thức đào tạo: Chính quy
 - Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
 - Các học phần tiên quyết: Kinh tế vi mô
 - Các học phần học trước:
 - Các học phần học song hành:
 - Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*):
 - Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 25 giờ
 - + Làm bài tập trên lớp: 10 giờ
 - + Thảo luận, làm việc nhóm: 7 giờ
 - + Thực hành, thực tậpgiờ (*phòng thực hành, thực tế ở hiện trường...*):
 - + Hoạt động theo nhóm:giờ
 - + Kiểm tra trên lớp: 3 giờ
 - + Tự học: 90 giờ
 - Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế - QTKD

2. Mô tả học phần

Học phần Kinh tế vĩ mô thuộc khối kiến thức cơ sở ngành của chương trình đào tạo ngành quản trị kinh doanh. Học phần kinh tế vĩ mô nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự vận động của các biến số kinh tế vĩ mô. Rèn luyện cho sinh viên khả năng phân tích lý thuyết và nhận biết định lượng về sự biến động của các hiện tượng này và quá trình biến đổi kinh tế trong một nền kinh tế thị trường. Học phần sẽ trang bị những kiến thức cơ bản về chính sách vĩ mô của nhà nước. Giúp sinh viên hiểu và vận dụng được vào việc phân tích sự biến động của nền kinh tế Việt Nam và trên thế giới.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Trình bày được kiến thức chung kinh tế học vĩ mô, các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản, sự vận động vĩ mô trong các thị trường: Hàng hóa, tiền tệ, lao động, ngoại hối.	PLO1.2.1	3/5
	Trình bày được nội dung: Các khái niệm về chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản, các mục tiêu, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ; Các thị trường hàng hóa, thị trường tiền tệ, thị trường lao động, thị trường ngoại hối.	PLO1.5.2	3/5
G2	Có khả năng vận dụng lý thuyết về giải quyết các bài tập xác định GDP, GNP và các thành phần của GDP, GNP trong phân tích kinh tế vĩ mô	PLO2.2.1	3/5
	Có kỹ năng phân tích được các chính sách kinh tế vĩ mô cơ bản: Chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ...	PLO2.2.1	3/5
	Có kỹ năng phân tích được sự biến động của các thị trường hàng hóa, tiền tệ, lao động và thị trường ngoại hối	PLO2.2.1	3/5
G3	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn thích nghi với các môi trường	PLO3.1	3/5
	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.	PLO3.2	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần			Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả	(3)		
(1)	(2)	(4)	(5)		
Kiến thức					
G1	CLO1.1	Trình bày được một số khái niệm cơ bản về kinh tế học.		PLO1.2.1	3/5
	CLO1.2	Trình bày khái niệm và mối quan hệ các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản, mục tiêu, công cụ trong nền kinh tế.		PLO1.2.1	3/5
	CLO1.3	Trình bày được khái niệm và phương pháp xác định GDP.		PLO1.2.1	3/5
	CLO1.4	Trình bày được nội dung tổng cầu và chính sách tài khóa.		PLO1.2.1	3/5
	CLO1.5	Trình bày được nội dung tiền tệ và chính sách TT		PLO1.5.2	3/5
	CLO1.6	Trình bày được nội dung tổng cung và chu kỳ kinh doanh.		PLO1.5.2	3/5

	CLO1.7	Trình bày được nội dung thất nghiệp và lạm phát	PLO1.5.2	3/5
	CLO1.8	Trình bày được nội dung của lý thuyết lợi thế tuyệt đối, lợi thế tương đối, tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán quốc tế và hệ thống tài chính quốc tế	PLO1.5.2	3/5
Kỹ năng				
G2	CLO2.1	Viết được phương trình cung – cầu, xác định được điểm cân bằng trên thị trường xác định được các yếu tố tác động đến cung, cầu hàng hóa.	PLO2.2.1	3/5
	CLO2.2	Vận dụng lý thuyết làm bài tập xác định GDP, GNP và các thành phần của GDP, GNP trong phân tích kinh tế vĩ mô.	PLO2.2.1	3/5
	CLO2.3	Xác định điểm cân bằng tổng thể trong các thị trường hàng hóa, thị trường tiền tệ, thị trường lao động, thị trường ngoại hối.	PLO2.2.1	3/5
	CLO2.4	Sử dụng công cụ trong chính sách tài khóa và tiền tệ vào xử lý bài tập tình huống.	PLO2.2.1	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và có khả năng thích nghi với các môi trường làm việc.	PLO3.1	3/5
	CLO3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.	PLO3.1 PLO3.2	3/5

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] PGS.TS Nguyễn Văn Công, Giáo trình Nguyên lý Kinh tế vĩ mô. NXB Lao động 2018 [2] Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm kinh tế học vĩ mô, Trường Đại học Thái Bình.
Tài liệu tham khảo thêm:	[3] Tập bài giảng <i>Kinh tế vĩ mô</i> (Đại học), Trường Đại học Thái Bình. [4] PGS.TS Nguyễn Văn Công, Bài tập Nguyên lý Kinh tế vĩ mô NXB Lao động. 2018
Các loại học liệu khác:	

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được	Phương pháp, hình thức học của người học
Thuyết trình, giảng giải	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên trình bày, giải thích và phân tích các nội dung kiến thức theo từng bài học: giải thích các nội dung lý thuyết của bài học, phân tích các ví dụ cụ thể gắn với nội dung lý thuyết, giải đáp những thắc mắc của sinh viên giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức. - Sinh viên nghiên cứu tự học trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; lắng nghe, quan sát, ghi chép nội dung bài học và nêu các câu hỏi cần thiết. 	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp, thảo luận nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên nêu các câu hỏi hướng dẫn, gợi ý, yêu cầu sinh viên trình bày cách làm, kết quả. Giảng viên nhận xét, kết luận giúp sinh viên chuẩn hóa các kiến thức kỹ năng theo nội dung của từng bài học giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức - Sinh viên chuẩn bị nội dung thảo luận trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; trình bày nội dung thảo luận và trả lời phản biện các câu hỏi của sinh viên và giảng viên trong lớp, ghi chép nội dung thảo luận để bổ sung, chỉnh sửa; Sinh viên liên hệ thực tiễn trả lời vấn đáp theo yêu cầu của giảng viên. 	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Tương tác
Hướng dẫn làm bài tập, Làm mẫu	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với nội dung từng chương; giảng viên thực hiện làm một số bài tập mẫu, hướng dẫn và hỗ trợ người học giải quyết vấn đề; hướng dẫn sinh viên làm các bài tập về nhà; hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ năng phân tích báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư; tính toán được báo cáo tài chính dự kiến cho từng năm và xác định dòng tiền, chỉ tiêu của dự án đầu tư. 	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin) Tương tác - Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo

	<p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung bài tập trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; ghi chép và làm bài tập tại lớp theo hướng dẫn của giảng viên; liên hệ thực tiễn để giải thích ý nghĩa kinh tế cho các tình huống cụ thể.</p>		
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu và làm bài tập	<p>- Giảng viên giao nhiệm vụ về nhà bao gồm hệ thống bài tập, câu hỏi thảo luận nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng đã học; đồng thời hướng dẫn sinh viên tự chuẩn bị nghiên cứu kiến thức cho bài học sau trong các tài liệu tham khảo.</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung bài mới; làm bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên và trao đổi trước lớp để làm rõ nội dung bài tập được giao.</p> <p>Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.</p>	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.
Kiểm tra	<p>Đánh giá ý thức, thái độ, khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, đáp ứng được yêu cầu của môn học.</p>	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		
Tuần 1	Lý thuyết	<p>Chương 1: Tổng quan về kinh tế học vĩ mô</p> <p>1.1. Khái niệm, đặc trưng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học</p> <p>1.1.1. Khái niệm kinh tế học</p> <p>1.1.2. Những đặc trưng cơ bản của kinh tế học</p>	CLO1.1 CLO3.1

		<p>1.1.3. Phương pháp luận nghiên cứu kinh tế học</p> <p>1.2. Tổ chức kinh tế của một nền kinh tế hỗn hợp</p> <p>1.2.1. Ba vấn đề kinh tế cơ bản của một nền kinh tế</p> <p>1.2.2. Mô hình kinh tế</p> <p>1.2.3. Các nền kinh tế</p> <p>1.2.4. Cơ chế hoạt động của nền kinh tế</p> <p>1.2.5. Các yếu tố sản xuất</p> <p>1.3. Một số quy luật kinh tế cơ bản</p> <p>1.3.1. Chi phí cơ hội</p> <p>1.3.2. Quy luật khan hiếm</p> <p>1.3.3. Quy luật lợi suất giảm dần</p> <p>1.34. Quy luật thu nhập giảm dần và chi phí tương đối ngày càng tăng</p>	
	Bài tập	Bài tập chương 1	
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 2	Lý thuyết	<p>1.4. Phân tích cung cầu</p> <p>1.4.1. Phân tích cầu</p> <p>1.4.2. Phân tích cung</p> <p>1.4.3. Cân bằng cung cầu</p> <p>1.5. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô</p> <p>1.5.1. Đối tượng nghiên cứu</p> <p>1.5.2. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>1.6. Mục tiêu và công cụ chính sách điều tiết vĩ mô</p> <p>1.6.1. Các mục tiêu kinh tế vĩ mô</p> <p>1.6.2. Các công cụ chính sách</p> <p>1.7. Tổng cung và tổng cầu</p> <p>1.7.1. Tổng cầu</p> <p>1.7.2. Tổng cung</p> <p>1.7.3. Mô hình cân bằng tổng cung - tổng cầu</p>	CLO1.1 CLO3.1
		SV thảo luận nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
		SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 3	Lý thuyết	<p>Chương 2: Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân</p> <p>2.1. Tổng sản phẩm quốc nội, tổng sản phẩm quốc dân</p> <p>2.1.1. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)</p> <p>2.1.2. Tổng sản phẩm quốc dân (GNP)</p> <p>2.1.3. Sự khác nhau giữa GNP và GDP</p> <p>2.2. Phương pháp xác định tổng sản phẩm quốc nội</p> <p>2.2.1. Sơ đồ luân chuyển kinh tế vĩ mô 2. Phương pháp xác định GDP</p>	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2

	Bài tập	- Làm bài tập chương 2	
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 4	Lý thuyết	2.3. Mối quan hệ giữa các chỉ tiêu phản ánh kết quả của nền kinh tế 2.3.1. Quan hệ giữa GNP và GDP 2.3.2. Quan hệ giữa GNP và tổng sản phẩm quốc dân ròng (NNP) 3. Quan hệ giữa thu nhập quốc dân (Y) và thu nhập khả dụng (Y_D)	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1
		Bài tập	Làm bài tập chương 2
	Tự học	- SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO3.2
Tuần 5	Lý thuyết	2.4. Các đồng nhất thức kinh tế vĩ mô cơ bản 2.4.1. Đồng nhất thức tiết kiệm và đầu tư 2.4.2. Đồng nhất thức mô tả mối quan hệ giữa các khu vực trong nền kinh tế 2.4.3. Đồng nhất thức mô tả mối quan hệ giữa tổng các khoản bơm vào nền kinh tế và tổng các khoản rút ra	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1
		Bài tập	Làm bài tập chương 2
		Kiểm tra	Kiểm tra 1 tiết
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO3.2
Tuần 6	Lý thuyết	Chương 3: Thất nghiệp và lạm phát 3.1. Thất nghiệp 3.1.1. Thế nào là thất nghiệp 3.1.2. Tác hại của thất nghiệp 3.1.3. Phân loại thất nghiệp 3.1.4. Tỷ lệ thất nghiệp 3.1.5. Hạ thấp tỷ lệ thất nghiệp	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
		Thảo luận	Trả lời câu hỏi từ 1-3
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO3.1 CLO3.2
Tuần 7	Lý thuyết	3.2. Lạm phát 3.2.1. Khái niệm và phân loại lạm phát 3.2.2. Các nguyên nhân gây ra lạm phát 3.2.3. Những tổn thất xã hội của lạm phát 3.3. Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp 3.3.1. Đường Phillips ban đầu 3.3.2. Đường Phillips mở rộng 3.3.3. Đường Phillips dài hạn	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1
		Bài tập	Bài tập chương 3
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO3.2
Tuần 8	Lý thuyết	3.4. Các giải pháp khắc phục lạm phát	CLO1.1 CLO1.2
	Bài tập	Ôn tập bài tập chương 3	CLO1.3

	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
Tuần 9	Lý thuyết	Chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa 4.1. Tổng cầu trong mô hình giản đơn 4.1.1. Hàm tiêu dùng (C) 4.2.2. Hàm đầu tư (I) 4.3.3. Hàm tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng 4.4.4. Số nhân chi tiêu (m) 4.2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của chính phủ 4.2.1. Chi tiêu của Chính phủ và tổng cầu 4.2.2. Thuế và tổng cầu 4.3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở 4.3.1. Hàm XN khẩu theo SL 4.3.2. Cán cân thương mại 4.3.3. Hàm tổng cầu của nền kinh tế mở 4.3.4. Xác định sản lượng cân bằng	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
		Bài tập	Làm bài tập chương 4
		Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên
Tuần 10	Lý thuyết	4.4. Chính sách tài khóa 4.4.1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết 4.4.2. Chính sách tài khoá trong thực tế 4.4.3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt Ngân sách 4.4.4. Thâm hụt ngân sách và vấn đề tháo lui đầu tư 4.4.5. Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
		Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên
		Kiểm tra - Đánh giá	Hướng dẫn, kiểm tra tiến độ tiểu luận 01 tiết
Tuần 11	Bài tập	Làm bài tập chương 4	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO3.2 CLO3.3
Tuần 12	Lý thuyết	Chương 5: Tiền tệ và chính sách tiền tệ 5.1. Khái niệm, chức năng và phân loại tiền	CLO1.1 CLO1.2

		<p>5.1.1. Khái niệm 5.1.2. Chức năng 5.1.3. Phân loại 5.2. Thị trường tiền tệ 5.2.1. Cầu tiền tệ (MD) 5.2.2. Cung tiền tệ (MS) 5.2.3. Ngân hàng Trung ương và các công cụ điều tiết cung tiền</p>	CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập	Bài tập chương 5	
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 13	Lý thuyết	<p>5.3. Cân bằng thị trường tiền tệ 5.3.1. Trạng thái cân bằng của thị trường tiền tệ 5.3.2. Thay đổi trạng thái cân bằng của thị trường tiền tệ 5.4. Tiền tệ, lãi suất và tổng cầu 5.4.1. Lãi suất với tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu ròng 5.4.2. Mô hình IS - LM 5.5. Chính sách tài khoá, tiền tệ và sự phối hợp hai chính sách này 5.5.1. Chính sách tài khoá 5.5.2. Chính sách tiền tệ 5.5.3. Phối hợp chính sách tài khoá và tiền tệ</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
		Thảo luận	
		Các nhóm thảo luận về nội dung của tiểu luận	
		Tự học	
		SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 14	Bài tập	Ôn tập bài tập chương 5	CLO2.1
	Tự học	SV chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	CLO2.2
	Kiểm tra - Đánh giá	Sinh viên làm bài kiểm tra 01 tiết	CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
Tuần 15	Lý thuyết	<p>Chương 6: Tổng cung và chu kỳ kinh doanh 6.1. Tổng cung và thị trường lao động 6.1.1. Thị trường lao động 6.1.2. Giá cả, tiền công và việc làm 6.1.3. Hai trường hợp đặc biệt của đường tổng cung ngắn hạn 6.1.4. Đường tổng cung thực tế ngắn hạn 6.2. Mối quan hệ giữa tổng cung, tổng cầu và quá trình tự điều chỉnh của nền kinh tế 6.2.1. Mối quan hệ giữa tổng cung và tổng cầu 6.2.2. Sự điều chỉnh trong ngắn hạn, trung hạn, dài hạn</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3

		6.3. Chu kỳ kinh doanh Hệ thống lại kiến thức	
	Thảo luận	Các nhóm thảo luận về nội dung của tiểu luận	
	Tự học	Ôn tập nội dung kiến thức để thi kết thúc học kỳ	

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học.			
2	Quá trình	- Sinh viên làm 3 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (theo đáp án, thang điểm của giảng viên)	Tuần 5, Tuần 11, Tuần 14	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	40%
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận kết hợp) Tiêu chí đánh giá bài thi: theo thang điểm đã được phê chuẩn.	Theo lịch thi của nhà trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	50%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: **Phạm Thị Ánh Nguyệt**
- Chức danh, học hàm, học vị: TS. kinh tế
- Email: pnguyet0806@gmail.com
- Điện thoại liên hệ: 0912901190

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thủy 84**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ kinh tế
- Email: thuynguyentb9@gmail.com
- Điện thoại liên hệ: 0973116136

9.3. Giảng viên 3

- Họ và tên: **Tống Thị Thành Hoa**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ kinh tế
- Email: tongthithanhhoa87@gmail.com
- Điện thoại liên hệ: 0915908123

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: **Phạm Thị Bích Phượng**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Email: bichphuonghui@gmail.com
- Điện thoại liên hệ: 0904673190

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Trưởng khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....